

Số /BC-UBND

Hải Dương, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến và trả lời các ý kiến, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 155-KH/TU, ngày 31/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức Hội nghị tiếp xúc, đối thoại của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Phó Bí thư, Chủ tịch UBND tỉnh với cán bộ, công chức, viên chức lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp và trả lời các nhóm ý kiến, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Kết quả có 178 lượt ý kiến, kiến nghị, trong đó có nhiều ý kiến trùng hợp; qua tổng hợp có 51 ý kiến, kiến nghị thuộc 5 nhóm vấn đề, cụ thể như sau:

I. Về cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giải pháp nâng cao chất lượng, thu hút đội ngũ giáo viên giỏi về công tác tại tỉnh (Có 16 câu hỏi)

* Câu hỏi 1:

Việc tuyển dụng giáo viên có nhiều bất cập, giáo viên thiếu nhiều nhưng không tổ chức xét tuyển viên chức đối với giáo viên đã hợp đồng lâu năm mà tổ chức thi sẽ không phù hợp. Đề nghị tỉnh có thêm hình thức xét tuyển trong tuyển dụng viên chức, ưu tiên những người đã hợp đồng lâu năm.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Bùi Đức Tuấn - Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Tái Sơn, huyện Tứ Kỳ.

Cơ quan trả lời: Sở Nội vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời: Việc tuyển dụng viên chức nói chung và giáo viên nói riêng, hằng năm đều được UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Chính phủ và Bộ Nội vụ. Theo quy định hiện hành, có 02 hình thức tuyển dụng là thi tuyển và xét tuyển. Trong những năm gần đây (các năm 2019, 2021, 2022, 2023), UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tuyển dụng giáo viên theo hình thức xét tuyển. Thí sinh dự tuyển trải qua 02 vòng (vòng 1: xét điều kiện tiêu chuẩn theo phiếu đăng ký dự tuyển; vòng 2: làm bài thi viết thực hành hoặc giảng 01 tiết trên lớp). Hiện nay, không có quy định ưu tiên tuyển dụng đối với người đã được hợp đồng lâu năm. Tuy nhiên, nếu người đã được hợp đồng lâu năm khi

tham gia tuyển dụng mà trúng tuyển sẽ được xem xét về thời gian làm hợp đồng để tính thời gian tập sự hoặc xếp lương theo quy định.

*** Câu hỏi 2:**

Đề nghị tuyển dụng GV Mĩ thuật, Âm nhạc cho đủ cơ cấu các môn học trong chương trình GDPT 2018 cho các trường phổ thông.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Lê Phương Thúy, Giáo viên Trường THPT Hồng Quang, thành phố Hải Dương.

Cơ quan trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời: Theo Chương trình GDPT mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, các trường THPT được bổ sung các môn học mới, trong đó có môn Mĩ thuật, Âm nhạc - là môn học lựa chọn. Tuy nhiên, việc đào tạo chuyên ngành này tại các trường Đại học hiện chưa đáp ứng kịp nhu cầu sử dụng của các địa phương khi triển khai Chương trình GDPT mới. Các trường THPT thuộc tỉnh hiện đang cho học sinh lựa chọn học các môn học mà trường có sẵn nguồn giáo viên.

Dự kiến, tỉnh sẽ tiếp tục tuyển dụng giáo viên các môn học mới trong các kỳ tuyển dụng tiếp theo để đáp ứng nhu cầu của các nhà trường.

*** Câu hỏi 3:**

Đề nghị cần có chính sách thu hút nhân tài về tỉnh (sinh viên sư phạm xuất sắc, giỏi...) thông qua cơ chế tuyển dụng và các chính sách ưu đãi khác cho đội ngũ giáo viên.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nhóm giáo viên Trường THPT Thanh Miện: Nguyễn Hồng Chiến, Vũ Thị Hồng Lan, Ngô Thị Hôn, Vũ Phi Hùng, Vũ Thị Năm, Trương Thị Phương, Nguyễn Xuân Đạt, Mai Văn Hiếu.

2. Nhóm giáo viên Trường THPT Thanh Hà: Lê Hương Lan, Nguyễn Minh Hà, Nguyễn Thị Xuân Mai, Hoàng Thị Thủy.

3. Phạm Thị Hảo, Giáo viên Trường THPT Phả Lại.

4. Nhóm giáo viên Trường THPT Nguyễn Văn Cừ: Trần Thị Thu Hà, Đỗ Công Dũng, Phạm Thị Thanh Nhân, Lê Thị Vân Anh.

5. Tập thể CBQL, Giáo viên trường THPT Nam Sách.

6. Nguyễn Văn Hưng, Phó Hiệu trưởng Trường THPT Mạc Đĩnh Chi.

7. Nhóm giáo viên Trường THPT Hồng Quang: Nguyễn Thị Anh Sơn, Lê Phương Thúy, Lê Thị Hải Linh, Bùi Quang Lương, Lê Việt Hồng, Phạm Thị Hương, Lê Thị Thanh Huyền, Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Thị Hằng, Phạm Minh Phú, Nguyễn Thị Toan, Nguyễn Thị Mến, Đào Thị Thúy Lương.

8. Nhóm giáo viên Trường THPT Đoàn Thượng: Trần Thị Hương Nhài; Nguyễn Thị Bay; Nguyễn Thị Nhung; Trần Hiếu; Nguyễn Thị Hường; Trần Thị

Hương Nhài; Phạm Thị Dung; Trần Thị Như Hoa; Nguyễn Đức Hiếu; Nguyễn Thị Duyên; Nguyễn Hữu Phấn; Nguyễn Lan Anh; Nhâm Thị Dung; Nguyễn Thị Cúc; Đỗ Thị Kim Ngân; Phạm Văn Thích; Nguyễn Thị Hồng Nhung; Phạm Thị Nhật; Phạm Thị Hà; Vũ Thị Hòa, Lê Thị Vân.

9. Đặng Thị Thu Hiền Giáo viên Trường Tiểu học An Thanh, huyện Tứ Kỳ.
10. Nguyễn Thị Tin, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đại Hợp, huyện Tứ Kỳ.
11. Trần Thị Minh Hải, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Ngọc Kỳ, huyện Tứ Kỳ.
12. Trần Thị Hằng, Giáo viên Trường Tiểu học Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ.
13. Trần Văn Vương, Hiệu trưởng, Trường THCS Quang Trung, huyện Tứ Kỳ.
14. Vũ Văn Trà, Hiệu trưởng Trường THCS Thanh Tùng, huyện Thanh Miện.
15. Nguyễn Thị Hạnh, Giáo viên Trường THCS Ngũ Hùng Thanh Miện.
16. Vũ Đình Hạnh, Hiệu trưởng Trường THCS Kẽ Sắt, Bình Giang.
17. Nguyễn Thu Thủy, Hiệu trưởng Trường THCS Phú Thái, huyện Kim Thành.
18. Ý kiến tập thể các đơn vị thuộc Thành phố Hải Dương.
19. Lê Ngọc Hoàng Anh, Đỗ Công Thành - Giảng viên Trường Đại học Thành Đông.

Cơ quan trả lời: Sở Nội vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

- Trung ương, tỉnh đã có các quy định về chính sách thu hút nhân tài, cụ thể:
 - + Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.
 - + Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh Hải Dương về chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ đi đào tạo sau đại học, thưởng phong học hàm, tặng danh hiệu đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Trong đó quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về công tác tại tỉnh gồm các đối tượng:
 1. Giáo viên có thành tích bồi dưỡng học sinh đạt giải nhất các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, giải chính thức các kỳ thi học sinh giỏi khu vực, quốc tế...
 2. Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP...
- Việc tổ chức thực hiện tại tỉnh: Năm 2020 và 2022 Sở GD&ĐT tổ chức xét tuyển theo chính sách thu hút nêu trên để tuyển dụng giáo viên chuyên cho Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi (01 GV chuyên Lý, năm 2020; 01 GV chuyên Anh, năm 2022).

(Các cơ sở giáo dục khác chưa thực hiện tuyển dụng theo chính sách thu hút này vì không có nguồn tuyển đủ tiêu chuẩn theo quy định)

- Giải pháp trong thời gian tới: Giao cho sở, ngành chuyên môn đề xuất, tham mưu xây dựng chính sách đãi ngộ cho đội ngũ giáo viên thuộc tỉnh, nhất là giáo viên cấp mầm non, tiểu học (để thu hút nguồn tuyển; nâng cao chất lượng cuộc sống cho đội ngũ giáo viên; giảm thiểu tình trạng giáo viên bỏ nghề do thu nhập thấp...).

*** Câu hỏi 4:**

Cần có cơ chế, chính sách đãi ngộ cho giáo viên dạy tại trường chuyên, trường THCS chất lượng cao của các huyện/thị xã/TP, (do áp lực công việc cao hơn các loại hình trường khác).

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Nguyễn Minh Hạnh - Giáo viên Trường THCS Phan Bội Châu, Tứ Kỳ.

Cơ quan trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

- Về chính sách đối với trường chuyên: Tỉnh đã xây dựng chính sách ưu đãi đối với trường THPT chuyên Nguyễn Trãi (*Quyết định 2878/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 về việc ban hành Quy định chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi tỉnh Hải Dương*).

- Về đề nghị cần có chính sách đãi ngộ cho giáo viên dạy tại các trường THCS chất lượng cao của các huyện/thị xã/TP:

Theo Luật Giáo dục 2019 thì các cấp học trong hệ thống giáo dục quốc dân không có quy định về mô hình trường chất lượng cao. Vì vậy, chế độ chính sách theo quy định cho đội ngũ giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập là như nhau (*Người hỏi đang nhầm lẫn việc một số trường THCS công lập thuộc huyện/TX/TP trên địa bàn tỉnh thực hiện tuyển sinh theo phương án riêng do trường đề xuất là trường chất lượng cao*).

*** Câu hỏi 5:**

Đề nghị hỗ trợ kinh phí (học phí) cho giáo viên đi đào tạo nâng cao trình độ.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nguyễn Thanh Bình, Giáo viên Trường THPT Thanh Miện III.
2. Nguyễn Minh Hà, Giáo viên trường THPT Thanh Hà.
3. Tập thể giáo viên Trường THPT Nguyễn Văn Cừ: Phạm Thị Thanh Nhân, Bùi Thị Phương Loan, Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Nguyễn Hải Nguyên, Nguyễn Thị Hà.
4. Đỗ Văn Thới, Giảng viên Trường ĐH Thành Đông.

Cơ quan trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức (giáo viên) được quy định tại:

+ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 89/2021/NĐ-CP.

+ Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hải Dương; được sửa đổi một số điều bởi Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND.

- Về việc hỗ trợ kinh phí đào tạo cho viên chức giáo viên:

+ Theo quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh Hải Dương về chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ đi đào tạo sau đại học, thưởng phong học hàm, tặng danh hiệu đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh thì ngân sách tỉnh hỗ trợ đào tạo sau đại học khi *“được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo Tiến sĩ và được cấp bằng Tiến sĩ...”*.

+ Các đối tượng được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của trung ương, của tỉnh thì kinh phí thực hiện theo đề án, kế hoạch.

+ Việc hỗ trợ kinh phí các nội dung đào tạo, bồi dưỡng khác để đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm theo quy định thực hiện theo Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 36/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính, theo đó *“kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được đảm bảo từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, đóng góp của viên chức và các nguồn khác theo quy định của pháp luật”*.

*** Câu hỏi 6:**

Hiện nay định mức biên chế giao đối với các trường mầm non là 2,0 giáo viên/lớp. Đề nghị UBND tỉnh thực hiện giao biên chế giáo viên cho các trường mầm non theo định mức tối đa quy định tại Thông tư 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV để đảm bảo định mức giáo viên/lớp nhà trẻ 2,5/giáo viên/ nhóm, mẫu giáo 2,2/giáo viên/ lớp. Mặt khác, việc mỗi trường mầm non chỉ được giao 01 vị trí nhân viên kế toán như hiện nay là chưa đảm bảo đủ nhân viên thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị. Đề nghị trong chỉ tiêu biên chế được giao của các đơn vị có 01 biên chế vị trí việc làm là nhân viên cho trường mầm non.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Đinh Thị Chự, Giáo viên trường Mầm non Chí Minh II, huyện Tứ Kỳ.
2. Phạm Thị Phương, Hiệu trưởng trường MN Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện.
3. Phạm Thị Kim Mến, Hiệu trưởng trường Mầm non Vĩnh Hưng, Bình Giang.
4. Lưu Thị Hoạt, Hiệu trưởng trường Mầm non Đại Sơn, Tứ Kỳ.
5. Phạm Thị Kim Dung, Hiệu trưởng Trường MN Kim Đính, huyện Kim Thành.
6. Phòng GD&ĐT huyện Ninh Giang.

Cơ quan trả lời: Sở Nội vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời: Theo Thông tư số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, những nơi bố trí đủ số trẻ tối đa theo nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo theo quy định thì được bố trí không quá 2,5 giáo viên/nhóm trẻ và 2,2 giáo viên/lớp mẫu giáo (học 2 buổi/ngày). Hiện nay, tỉnh Hải Dương đang giao chỉ tiêu biên chế cho các trường Mầm non công lập theo định mức là 02 giáo viên/nhóm, lớp. Mặc dù chưa đạt mức tối đa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, song cũng đạt mức cao hơn so với các tỉnh vùng Đồng bằng Sông Hồng và phù hợp với số biên chế của Trung ương giao cho tỉnh. Hiện tại Sở Nội vụ phối hợp với Sở GDĐT đang tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ xin bổ sung thêm biên chế giáo viên cho tỉnh, nếu Trung ương bổ sung, sẽ tham mưu UBND tỉnh xem xét bổ sung thêm cho các đơn vị.

Về việc đề nghị UBND tỉnh giao biên chế có thêm biên chế ở vị trí việc làm nhân viên ngoài nhân viên kế toán (*như văn thư, y tế...*). Hiện nay, số biên chế viên chức UBND tỉnh đã giao cho các trường theo định mức nêu trên trong tổng số biên chế viên chức sự nghiệp mà Trung ương giao cho tỉnh. Trên cơ sở số biên chế được giao, các trường có trách nhiệm bố trí viên chức hoặc đề nghị tuyển dụng chỉ tiêu viên chức làm việc ở các vị trí việc làm còn thiếu là giáo viên hoặc nhân viên cho phù hợp trong tổng số biên chế được giao.

*** Câu hỏi 7:**

Hiện tại, đa số các trường tiểu học đều thiếu giáo viên, ko chỉ thiếu so quy định 1,5 GV/lớp mà còn thiếu ngay cả so với chỉ tiêu biên chế được giao (được giao GV nhưng trên thực tế không có nguồn GV để tuyển). Nhiều trường Tiểu học khắc phục tình trạng thiếu giáo viên bằng giải pháp hợp đồng thỉnh giảng, nhưng nguồn ngân sách để chi trả giáo viên thỉnh giảng chưa đảm bảo và chưa kịp thời.

Do chế độ đãi ngộ, đồng lương, thu nhập chung của giáo viên hiện nay còn thấp, mặt khác việc tuyển sinh vào các trường sư phạm lại gặp khó khăn vì chưa thu hút được học sinh thi và chọn trường sư phạm. Có nhiều sinh viên sư phạm học xong cũng không đi làm giáo viên mà chọn một nghề khác có thu nhập tốt hơn. Trước thực trạng trên, tỉnh cần có giải pháp gì?

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nguyễn Thị Phương, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đại Đồng, huyện Tứ Kỳ.
2. Nguyễn Thị Tin, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đại Hợp, huyện Tứ Kỳ.
3. Nguyễn Huy Thành, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Chí Minh II.
4. Nguyễn Thị Phương, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đại Đồng, huyện Tứ Kỳ.
5. Nguyễn Thị Tin, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đại Hợp, huyện Tứ Kỳ.
6. Nguyễn Huy Thành, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Chí Minh II, huyện Tứ Kỳ.
7. Phạm Xuân Đức, Phó hiệu trưởng Trường Tiểu học Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ.
8. Cán bộ, giáo viên Trường Tiểu học Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ.

Cơ quan trả lời: Sở Nội vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời: Các giải pháp đang triển khai:

- Hằng năm, Sở Nội vụ phối hợp với Sở GD&ĐT đều chủ động tham mưu cho UBND tỉnh có kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức ngành giáo dục đối với các vị trí việc làm còn thiếu so với chỉ tiêu biên chế được giao tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn. Hiện nay, theo Kế hoạch số 2322/KH-UBND ngày 30/6/2023 của UBND tỉnh đã ban hành sẽ tổ chức tuyển dụng giáo viên và nhân viên còn thiếu so với chỉ tiêu biên chế được giao từ tháng 8, 9, 10 năm 2023. Đề nghị các cơ sở giáo dục công lập đẩy mạnh công tác tuyên truyền về việc tuyển dụng giáo viên và nhân viên theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tạo điều kiện và thủ tục hành chính để tiếp nhận những giáo viên ở các địa phương khác về tỉnh công tác.

- Có giải pháp cơ cấu lại đội ngũ giáo viên; điều động từ nơi thừa sang nơi thiếu khắc phục tình trạng thừa thiếu cục bộ.

- Vừa qua, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh giao số lượng hợp đồng lao động giáo viên ngoài chỉ tiêu biên chế tỉnh giao cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục để đảm bảo có học sinh phải có giáo viên (*theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ*). Do vậy, ngoài việc tuyển dụng theo chỉ tiêu biên chế được giao, thì các trường cần chủ động có kế hoạch, tìm nguồn giáo viên để hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ (*mời GV đã nghỉ hưu, vận động người đã tốt nghiệp ngành sư phạm Đạt trình độ đạt chuẩn theo quy định đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị khác...*).

- Hiện nay, tỉnh đã thực hiện việc sáp nhập trường Cao đẳng Hải Dương vào trường Đại học Hải Dương; trong đó, đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép mở 06 mã ngành đào tạo Đại học sư phạm, sau khi sáp nhập trường đã triển khai việc tuyển sinh theo chỉ tiêu Bộ Giáo dục và đào tạo giao. Đây là điều kiện và cơ hội để đào tạo nguồn giáo viên đáp ứng nhu cầu hiện tại và sau này của tỉnh; đề nghị các cơ quan tuyên truyền phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền về nội dung này; đồng thời Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở tài chính cần phối hợp kịp thời để tham mưu cho tỉnh thực hiện việc xây dựng, triển khai đặt hàng đào tạo đại học sư phạm theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

*** Câu hỏi 8:**

Theo Thông tư 16/2017-TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, tại Điều 7, Khoản 3, quy định mỗi trường THCS được bố trí tối đa 1,9 giáo viên/lớp. Từ năm học 2021 - 2022, các trường THCS thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, so với chương trình giáo dục phổ thông 2006, khối 6 tăng 70 tiết/lớp/năm; khối 7 tăng 18 tiết/lớp/năm. Tuy nhiên biên chế giáo viên vẫn chưa được bổ sung đầy đủ. Để đảm bảo đủ giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018, đề nghị UBND tỉnh bổ

sung biên chế giáo viên cho các trường THCS theo đúng định mức 1,9 giáo viên/lớp và giao riêng biên chế cán bộ quản lý, nhân viên.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Phạm Thị Bích Hằng, Hiệu trưởng Trường THCS Chu Văn An, thành phố Chí Linh.
2. Vũ Đình Hạnh, Hiệu trưởng Trường THCS Kẽ Sắt, Bình Giang.
3. Tập thể các đơn vị thuộc thành phố Hải Dương và nhiều người khác (THCS Nam Đồng, THCS Gia Xuyên, THCS An Thượng).
4. Trần Văn Vương, Hiệu trưởng Trường THCS Quang Trung.

Cơ quan trả lời: Sở Nội vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời: Hiện tại đối với bậc THCS, định mức biên chế giao của tỉnh đối với các trường THCS là 1,72 giáo viên/lớp. Mặc dù chưa đạt mức tối đa theo quy định nhưng cũng đạt mức khá cao so với các tỉnh vùng Đồng bằng Sông Hồng và phù hợp với số biên chế của Trung ương giao cho tỉnh. Hiện tại Sở Nội vụ phối hợp với Sở GDĐT đang tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ xin bổ sung thêm biên chế giáo viên cho tỉnh, nếu Trung ương bổ sung, sẽ tham mưu UBND tỉnh xem xét bổ sung thêm cho các đơn vị.

*** Câu hỏi 9:**

Theo Kế hoạch số 3580/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh thì giai đoạn 2022-2026, toàn tỉnh Hải Dương thực hiện chủ trương giảm ít nhất 5% số biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- Xin hỏi năm 2023 tỉnh thực hiện tinh giản biên chế bằng cách cắt giảm cơ học hay đã thực hiện theo hướng cho hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp. Hướng các năm tiếp theo thực hiện như thế nào?

- Nếu cắt biên chế giao cho các trường như vậy sẽ rất khó khăn vì với đội ngũ giáo viên tỉnh giao hiện nay để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 các trường đã thiếu giáo viên do số giao của tỉnh đã thấp hơn quy định của Bộ GDĐT.

- Đề nghị: Tỉnh cần có chính sách đặc thù với ngành giáo dục trong việc tinh giản biên chế, cho hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các đơn vị có thu, không tinh giản bằng cách cắt biên chế cơ học (Hiện nay tỉnh Hưng Yên đã làm như vậy).

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nguyễn Minh Ngọc, Hiệu trưởng Trường THPT Quang Trung.
2. Tập thể Phòng GD&ĐT huyện Ninh Giang.

Cơ quan trả lời: Sở Nội vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời: Thực hiện tinh giản biên chế là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, UBND tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 3580/KH-UBND ngày 09/12/2022 về biên chế và tinh giản biên chế công chức trong cơ quan hành chính nhà nước; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập... giai đoạn 2022-2026. Theo Kế hoạch của tỉnh giai đoạn 2022-2026, toàn tỉnh Hải Dương thực hiện chủ trương giảm ít nhất 5% số biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính và ít nhất 10% biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021. Trong tổng số biên chế viên chức sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước, thì biên chế ngành giáo dục và đào tạo chiếm trên 86%. Do vậy, để thực hiện đảm bảo giảm 10% biên chế sự nghiệp trong giai đoạn 2022-2026 của tỉnh theo mục tiêu của Trung ương đề ra, thì ngành Giáo dục và Đào tạo vẫn thuộc đối tượng phải thực hiện giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách thì mới hoàn thành kế hoạch tinh giản biên chế trong giai đoạn này. Năm 2023 các trường thực hiện tinh giản theo kế hoạch. Từ năm 2024 trở đi các cơ sở giáo dục công lập vẫn phải giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đảm bảo theo lộ trình trên, nhưng không thực hiện cắt giảm cơ học, mà gắn với việc chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp (*không phải ngân sách nhà nước cấp*) trên cơ sở xây dựng Đề án tự chủ về tài chính do Sở tài chính hướng dẫn và trình UBND tỉnh phê duyệt.

*** Câu hỏi 10:**

Đề nghị tăng lương cho đội ngũ giáo viên các cấp.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nhóm giáo viên Trường THPT Thanh Miện.
2. Một số CBQL, GV các trường THPT Nam Sách, Trường THPT Tứ Kỳ, THPT Nguyễn Văn Cừ, THPT Hồng Quang, Trường THPT Hồng Đức; THPT Cầu Xe, Bến Tắm.
3. Trần Thế Thủy, Hiệu trưởng, Lương Thị Thơ, Nguyễn Văn Điện, Hà Thị Nga, Đặng Thị Huyền, Nguyễn Thị Kim Chung, Nguyễn Thị - Giáo viên Trường THPT Mạc Đĩnh Chi.
4. Nhóm Giáo viên Trường THPT Đoàn Thượng.
5. Một số CBQL, GV các trường mầm non thuộc huyện Tứ Kỳ.
6. Nhóm cán bộ quản lý, giáo viên huyện Kim Thành.
7. Lưu Thành Kỳ, Phó Trưởng khoa Điều dưỡng, Trường Đại học Thành Đông.
8. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Giang.

Cơ quan trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời: Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, quy định từ ngày 01/7/2023 thực

hiện tăng lương cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức lên mức 1.800.000 đồng/tháng.

Như vậy, mức lương cơ sở của cán bộ, công chức, viên chức tăng 20,8% so với quy định hiện hành (1.490.000 đồng).

Theo đó, giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, THPT sẽ được tăng lương cơ sở từ 1.490.000 đồng/tháng lên 1.800.000 đồng/tháng, từ ngày 1/7/2023.

Bộ GD-ĐT đã kiến nghị Quốc hội, Chính phủ xem xét nâng mức phụ cấp ưu đãi cho giáo viên mầm non từ 35% lên 70%; giáo viên mầm non đang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hưởng mức 100%. Hiện, Bộ GD-ĐT cũng đang dự thảo tờ trình Chính phủ đề nghị xây dựng nghị định quy định chế độ phụ cấp ưu đãi nhà giáo, với 8 mức phụ cấp từ 25%-100%.

*** Câu hỏi 11:**

Theo văn bản số 3541/UBND-VP ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh quy định mức khoán kinh phí để thanh toán tiền công giảng dạy của giáo viên hợp đồng với mầm non: 24.700đ/tiết; tiểu học: 43.000đ/tiết; THCS: 55.000đ/tiết; THPT: 68.000đ/tiết; theo Hướng dẫn liên ngành số 94/HDLN-NV-TC-YT-GD&ĐT ngày 10/02/2022 của liên ngành sở Nội vụ, sở Tài chính, sở Y tế, sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Y tế công lập theo Nghị quyết 102/NQ-CP của Chính phủ thì các trường hợp hợp đồng giáo viên theo tiết đơn vị tạm thời áp dụng chi trả mức tối thiểu quy định tại Công văn số 3541/UBND-VP ngày 12/10/2018 hoặc có thể áp dụng mức chi cao hơn đối với đơn vị có nguồn thu lớn. Tuy nhiên, hầu hết các đơn vị đều đang áp dụng mức chi tối thiểu theo Công văn số 3541/UBND-VP ngày 12/10/2018, mức chi trả này còn rất thấp. Đề nghị Tỉnh xem xét nâng mức khoán kinh phí để thanh toán tiền công giảng dạy của giáo viên hợp đồng đối với từng cấp học.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nguyễn Thị Đoàn Trang, Nguyễn Thị Kim Lý, Giáo viên Trường TH Chí Minh I.

2. Nguyễn Huy Thành, Hiệu trưởng, Nguyễn Thị Hồng Linh, Giáo viên Trường Tiểu học Chí Minh II.

3. Nguyễn Thị Tin, Hiệu trưởng trường Tiểu học Đại Hợp, huyện Tứ Kỳ.

4. Trần Văn Vương, Hiệu trưởng và tập thể giáo viên trường THCS Quang Trung, huyện Tứ Kỳ.

5. Tập thể Trường THCS Tiên Động, huyện Tứ kỳ.

Cơ quan trả lời: Sở Tài chính phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời: Đối với hợp đồng giáo viên ngành giáo dục và đào tạo, thực hiện theo Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có quy định: “4. Đơn vị nhóm 4

thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và y tế ký kết hợp đồng lao động có thời gian không quá 12 tháng để làm công việc ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung, nhưng số lượng người ký kết hợp đồng lao động chiếm không quá 70% số chênh lệch giữa số lượng người làm việc được giao với số lượng theo định mức do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế ban hành. Số lượng hợp đồng ký kết do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan quản lý ở Trung ương xem xét, quyết định.”. Hiện tại Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về việc giao số lượng hợp đồng lao động ngoài chỉ tiêu biên chế tại các đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc lĩnh vực sự nghiệp Giáo dục và Y tế trên địa bàn tỉnh năm 2023 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ. Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cũng đã bãi bỏ Nghị quyết 102/NQ-CP của Chính phủ, vì vậy các trường hợp hợp đồng lao động thuộc lĩnh vực sự nghiệp Giáo dục và Y tế sẽ thực hiện theo Nghị định số 111/2022/NĐ CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ. Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về giao số lượng hợp đồng lao động ngoài chỉ tiêu biên chế, Sở Tài chính sẽ phối hợp với Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh về kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, đảm bảo việc chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

*** Câu hỏi 12:**

Về việc bổ nhiệm, thăng hạng và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên. Đề nghị Tỉnh kịp thời chuyển xếp lương theo các Thông tư 01, 02, 03, 04/2021/TT-BGDĐT và Thông tư 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Đề nghị tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên và các vị trí nhân viên làm trong ngành giáo dục theo hình thức xét thăng hạng (không tổ chức thi thăng hạng).

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nhóm giáo viên Trường THPT Tứ Kỳ.
2. Nhóm giáo viên Trường THPT Thanh Hà.
3. Một số CBQL và giáo viên các trường THPT: Nhị Chiểu, Nguyễn Văn Cừ, Mạc Đĩnh Chi, Hồng Quang, Gia Lộc, Đoàn Thượng, Cầu Xe, Quang Trung.
4. CBQL và giáo viên các trường thuộc huyện Tứ Kỳ.
5. Nguyễn Thị Kiều Anh, Hiệu trưởng trường THCS Phúc Thành, huyện Kim Thành.
6. Nguyễn Thị Huế, Hiệu trưởng Trường MN Thái Học, thành phố Chí Linh.
7. CBQL, GV, NV các trường Mầm non thuộc huyện Ninh Giang.

Đơn vị trả lời: Sở Nội vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời: Các Thông tư số 01, 02, 03, 04/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục Đào tạo (GDĐT) quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập có hiệu lực từ ngày 20/3/2021.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện gặp một số vướng mắc trong việc bổ nhiệm, xếp lương đối với các trường hợp chưa đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp (trình độ đào tạo, chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp...) theo các thông tư trên.

Nội dung trên đã được các địa phương báo cáo đề nghị với Bộ Nội vụ và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ngày 05/11/2021 Bộ Nội vụ có Công văn số 5555/BNV-CCVC gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập; trong đó Bộ Nội vụ đề nghị Bộ GDĐT cân nhắc có văn bản gửi UBND các tỉnh chưa thực hiện việc chuyển xếp theo chức danh nghề nghiệp mới đối với các trường hợp vướng mắc cho đến khi có hướng dẫn mới của Bộ GD&ĐT. Ngày 14/4/2023, Bộ GD&ĐT đã ban hành Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01, 02, 03, 04/2021/TT-BGDĐT có hiệu lực từ ngày 30/5/2023.

Ngay sau khi Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT được ban hành, Sở GD&ĐT đã ban hành Công văn số 545/SGDĐT-TCCB ngày 20/4/2023 gửi UBND cấp huyện và các trường THPT công lập trong tỉnh về việc rà soát, thống kê số liệu phục vụ công tác bổ nhiệm và xếp lương theo các Thông tư 01, 02, 03, 04 và 08 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hiện nay, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện việc bổ nhiệm hạng CDNN và xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở mầm non, phổ thông công lập trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành việc bổ nhiệm hạng CDNN và xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở mầm non, phổ thông công lập **trước 30/11/2023** theo đúng quy định tại Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

Sau khi hoàn thành việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức theo quy định trên, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ phối hợp với Sở Nội vụ tiến hành rà soát, xây dựng kế hoạch, tham mưu với UBND tỉnh triển khai việc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với các giáo viên có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

*** Câu hỏi 13**

Đề nghị tỉnh có những chính sách:

- Hỗ trợ học phí cho con em của tỉnh học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

- Cần tổ chức thi/xét nâng ngạch cho Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

- Cần có chính sách đào tạo nâng cao, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

- Cần có cơ chế hỗ trợ Hội thi nhà giáo giáo dục nghề nghiệp cấp tỉnh và cấp toàn quốc.

- Cần có chính sách để thuận lợi cho sự phối hợp giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp trên địa bàn về đào tạo, xây dựng chương trình, nghiên cứu khoa học và tuyển dụng nhân sự.

- Cần có đề án xây dựng ngành nghề trọng điểm, trường chất lượng cao có nghề trọng điểm.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Nguyễn Thị Hương, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội Đồng trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương.

Đơn vị trả lời: Sở Lao động, Thương binh & Xã hội.

Nội dung trả lời:

- Về chính sách hỗ trợ học phí cho con em của tỉnh học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn: Thực hiện ý kiến kết luận số 1048-TB/TU ngày 05/6/2023 của Tỉnh ủy Hải Dương, năm 2024, Sở Lao động Thương binh và Xã hội được giao tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh xây dựng chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo đối với học sinh tốt nghiệp THPT khi doanh nghiệp đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Về việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên, giảng viên giáo dục nghề nghiệp: Theo quy định tại Thông tư số 31/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung và hình thức thi xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp: Chủ tịch UBND tỉnh xây dựng Đề án tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp đối với giảng viên, giáo viên giáo dục nghề nghiệp hạng II và hạng III. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, tỉnh Hải Dương chưa tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp. Thời gian tới, đề nghị UBND tỉnh giao Sở Nội vụ phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội tham mưu tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư số 31/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

- Về chính sách đào tạo nâng cao, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn: Hàng năm, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức các Hội nghị tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho khoảng 200 nhà giáo giáo dục nghề nghiệp/năm. Bên cạnh đó, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thường xuyên cử nhà giáo tham gia các khóa tập huấn do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan chức năng tổ chức. Để tiếp tục nâng cao, bồi

dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, đề nghị các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hàng năm xây dựng kế hoạch, cử nhà giáo tham gia các khóa đào tạo, tập huấn để đáp ứng chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

- Về hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp cấp tỉnh và toàn quốc: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 19/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, Hội giảng toàn quốc và Hội giảng cấp tỉnh được tổ chức định kỳ ba năm 1 lần. Tại các kỳ Hội giảng toàn quốc và cấp tỉnh, các nhà giáo tham gia hội giảng được hỗ trợ một số nội dung về chuyên môn nghiệp vụ, tài liệu hội giảng, cơ sở vật chất, trang thiết bị tham gia hội giảng,...

- Về phối hợp giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp trên địa bàn về đào tạo, xây dựng chương trình, nghiên cứu khoa học và tuyển dụng nhân sự: Theo báo cáo, hàng năm các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đã thực hiện gắn kết với trên 100 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Các hình thức gắn kết chủ yếu là tham gia xây dựng chương trình đào tạo, đưa sinh viên đến thực tập tại doanh nghiệp, đặt hàng đào tạo, tuyển dụng lao động. Để tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp trong các hoạt động liên quan đến đào tạo nghề, hàng năm Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức Hội nghị gắn kết cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp. Năm 2024, Sở Lao động Thương binh và Xã hội sẽ chủ trì tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh xây dựng chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo đối với học sinh tốt nghiệp THPT khi doanh nghiệp đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Về đề án xây dựng ngành nghề trọng điểm, trường chất lượng cao có nghề trọng điểm: Hiện trên địa bàn tỉnh có 09 trường cao đẳng, trung cấp công lập được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội lựa chọn ngành, nghề trọng điểm với 16 nghề cấp độ quốc gia, 8 nghề cấp độ khu vực Asean và 09 nghề cấp quốc tế. Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội, trường Cao đẳng nghề Hải Dương được nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ 70 tỷ đồng để cải tạo và xây dựng mới, phấn đấu trở thành trường chất lượng cao vào năm 2030. Như vậy, việc đào tạo ngành, nghề trọng điểm, đào tạo chất lượng cao đã được Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh quan tâm, hỗ trợ.

*** Câu hỏi 14:**

Trường Cao đẳng Y tế đề nghị:

- Nâng phụ cấp đứng lớp cho giảng viên dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Rà soát, kiện toàn mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo Quyết định số 73/QĐ- TTg ngày 10/02/2023 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến

năm 2045 để tỉnh Hải Dương có được cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, đa ngành, đa nghề, đa cấp tại tỉnh Hải Dương

- Cho phép Trường được sáp nhập vào các cơ sở giáo dục khác trong tỉnh Hải Dương.

- Các cơ sở thực hành của ngành Y không thu kinh phí theo Nghị định 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 quy định về tổ chức đào tạo thực hành khối ngành sức khỏe (hiện nhà trường đang ký Hợp đồng với các cơ sở thực hành và phải chi trả kinh phí cho các cơ sở thực hành khi học sinh sinh viên đi thực tập). Đề nghị các cơ quan chức năng có văn bản hướng dẫn về việc cấp kinh phí cho học sinh sinh viên học các ngành khối sức khỏe đi thực tập tại các bệnh viện.

- Có hướng dẫn để Trường sắp xếp lại bộ máy tổ chức.

- Đào tạo liên tục: Chuyên đào tạo liên tục về Trường tổ chức đào tạo.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Lê Minh Quân, Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Hải Dương.

2. Phan Thị Thúy, Phó Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Hải Dương.

3. Vũ Thị Thanh Nga, Phụ trách Phòng Quản lý đào tạo, trường Cao đẳng Y tế Hải Dương.

Đơn vị trả lời: Sở Lao động, Thương binh & Xã hội phối hợp với các sở, ngành liên quan.

Nội dung trả lời:

- Về phụ cấp đứng lớp: Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT- BGD&ĐT- BNV- BTC ngày 23/01/2006 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập, thì mức phụ cấp đối với nhà giáo đang trực tiếp dạy trong các trường cao đẳng là 25%. Vậy, đề nghị nhà trường thực hiện theo quy định trên, đồng thời đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổng hợp ý kiến của các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp tham mưu UBND tỉnh kiến nghị sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGD&ĐT- BNV-BTC, nâng mức phụ cấp cho nhà giáo phù hợp với tình hình thực tế.

- Về rà soát, kiện toàn mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo QĐ 73/QĐ- TTg ngày 10/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ và cho phép Trường được sáp nhập vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác trong tỉnh Hải Dương: Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tích hợp quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp vào quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050. Đối với việc sáp nhập trường Cao đẳng Y tế Hải Dương vào cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác, căn cứ đề xuất của nhà trường, thời gian tới, Sở Lao động Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Y tế, Sở Nội vụ rà

soát, đánh giá thực trạng hoạt động của nhà trường đề tham mưu UBND tỉnh các phương án sắp xếp đối với trường Cao đẳng Y tế Hải Dương.

- Về chi phí đào tạo thực hành: Theo quy định tại Điều 12, Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành khối ngành sức khỏe: Chi phí đào tạo thực hành tại cơ sở thực hành được kết cấu trong giá dịch vụ đào tạo (học phí) khối ngành sức khỏe gắn với lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ đào tạo theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Đề nghị nhà trường thực hiện theo quy định trên.

- Đào tạo liên tục (đào tạo về chuyên môn cho cán bộ y tế các cấp): Đề nghị nhà trường có văn bản báo cáo cụ thể về nội dung này. Sở Lao động Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

*** Câu hỏi 15:**

Để tiếp tục giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc góp phần vào việc bảo tồn và phát triển giáo dục đào tạo Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch của tỉnh Hải Dương, Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật và Du lịch Hải Dương đề nghị lãnh đạo tỉnh, cùng các cấp, các ngành có định hướng nâng cấp trường thành trường Cao đẳng VHNT&DL Hải Dương trong thời gian tới.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Nguyễn Thị Nga, Phó Hiệu trưởng Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật và Du lịch Hải Dương.

Đơn vị trả lời: Sở Lao động, Thương binh & Xã hội.

Nội dung trả lời:

Theo quy định tại Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, được sửa đổi, bổ tại Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 và Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ, trường cao đẳng được thành lập khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam. Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập khi thành lập phải hoạt động theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập do Chính phủ quy định.

b) Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu là 20.000 m² đối với khu vực đô thị và 40.000 m² đối với khu vực ngoài đô thị.

c) Vốn đầu tư thành lập trường cao đẳng được đầu tư bằng nguồn vốn hợp pháp, không bao gồm giá trị về đất đai tối thiểu là 100 (một trăm) tỷ đồng.

d) Đáp ứng các điều kiện đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp (dự kiến về cơ cấu tổ chức; cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo; chương trình, giáo trình đào tạo; đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý).

Trong tích hợp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp vào quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050, dự kiến nâng cấp 01 trường trung cấp thành trường cao đẳng.

Vậy đề nghị trường trung cấp Văn hóa nghệ thuật và Du lịch nghiên cứu đối chiếu với các quy định trên báo cáo Sở Văn hóa Thể thao và du lịch đề nghị Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quyết định thành lập trường cao đẳng theo quy định.

*** Câu hỏi 16:**

- Về việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên, giảng viên giáo dục nghề nghiệp: Kiến nghị Bộ, ngành, địa phương triển khai Đề án tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp đối với chức danh giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính (hạng II) và giáo viên giáo dục nghề nghiệp hạng II cho đội ngũ giáo viên, giảng viên GDNN tại các cơ sở đào tạo GDNN trên địa bàn tỉnh.

- Về xét tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Giáo dục nghề nghiệp: Theo điểm b khoản 2 Điều 23 Thông tư 08/2019/TT-BLĐTBXH quy định về đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương. Kiến nghị, thường niên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục nghề nghiệp” cho giáo viên, giảng viên GDNN tại các cơ sở đào tạo GDNN trên địa bàn tỉnh.

- Về việc sử dụng lao động qua đào tạo trong các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh: Thực tế hiện nay, trong cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Hải Dương nói riêng, thực trạng các doanh nghiệp sử dụng lao động không qua đào tạo là chủ yếu. Các doanh nghiệp tự tuyển lao động chưa qua đào tạo, sau đó đào tạo ngắn ngày phục vụ một nhóm công việc nhỏ của doanh nghiệp. Khi sử dụng lao động chưa qua đào tạo như vậy dẫn đến năng suất lao động không cao, mức độ an toàn lao động không đảm bảo do người lao động chưa có kỹ năng tốt cũng như chưa nắm được các quy định về an toàn trong sản xuất. Bên cạnh đó người lao động khi thay đổi vị trí làm việc trong cùng một doanh nghiệp hay khác doanh nghiệp đều gặp rất nhiều bất lợi. Trong khi đó Nhà nước và nhân dân đã phải đầu tư rất nhiều cho công tác đào tạo nghề. Người dân được đào tạo có tay nghề thì không được các doanh nghiệp sử dụng. Điều này gây tổn thất lớn cho nguồn lực xã hội. Kiến nghị: UBND tỉnh Hải Dương có những chính sách khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng lao động qua đào tạo và tiến tới cần có những quy định các doanh nghiệp phải sử dụng lao động qua đào tạo. Điều này góp phần phát triển kinh tế địa phương, khuyến khích người dân tham gia học nghề tạo nguồn lao động có tay nghề, phát triển công tác giáo dục nghề nghiệp của tỉnh.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Nguyễn Đức Phú, Phó Hiệu trưởng phụ trách trường Cao đẳng Giao thông vận tải Đường bộ.

Đơn vị trả lời: Sở Lao động, Thương binh & Xã hội.

Nội dung trả lời:

- Về việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên, giảng viên giáo dục nghề nghiệp: Trùng ý kiến và đã được trả lời ở nội dung của trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương.

- Về xét tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Giáo dục nghề nghiệp: Sở Lao động Thương binh và Xã hội tiếp thu kiến nghị của nhà trường, xem xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục nghề nghiệp” cho giáo viên, giảng viên tại các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 08/2019/TT-BLĐDTBXH ngày 08/3/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng ngành Lao động Thương binh và Xã hội.

- Về việc sử dụng lao động qua đào tạo trong các doanh nghiệp: Tại Đề án Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030, đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp trong quá trình đào tạo từ khâu phát triển chương trình đào tạo, tham gia đào tạo, thi, kiểm tra đánh giá người học, tuyển dụng người học sau khi tốt nghiệp. Thời gian tới, đề nghị các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động phối hợp với các doanh nghiệp để đào tạo lao động đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh và thị trường lao động.

II. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học (4 ý kiến)

*** Câu hỏi 1:**

Thực trạng mạng lưới quy hoạch giáo dục tỉnh nhà hiện nay còn nhiều bất cập: Quỹ đất dành cho giáo dục ngày càng bị thu hẹp, thậm chí có những vị trí được chuyển đổi sang mục đích khác; việc bổ sung, mở rộng diện tích, quy hoạch tổng thể, chi tiết khuôn viên và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các nhà trường còn tồn tại từ nhiều năm nay;

Tình trạng cơ sở vật chất các nhà trường được xây dựng từ 25 - 40 năm không được duy tu, sửa chữa thường xuyên hiện nay đang xuống cấp trầm trọng gây mất an toàn cho giáo viên và học sinh; tình trạng thiếu phòng học, đặc biệt là các trường trọng điểm, các trường vừa sáp nhập... chưa đáp ứng được yêu cầu của Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 25/6/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng trường chuẩn quốc gia...; việc đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học còn chưa kịp thời: Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 đã bước sang năm thứ 3 nhưng thiết bị dạy học mới có lớp 1, chưa có lớp 2, 3, 6, 7 các trường phải tận dụng những thiết bị dạy học của chương trình cũ để giảng dạy hoặc phải dạy chay...

Đề nghị cho biết tỉnh đã có những giải pháp gì để tháo gỡ những khó khăn, bất cập của ngành giáo dục. Với cương vị là người đứng đầu, đồng chí đã có những chỉ đạo như thế nào đối với các sở, ban, ngành để khắc phục tình trạng đã nêu?

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nhóm cán bộ quản lý, giáo viên huyện Cẩm Giàng.
2. Tập thể cán bộ, giáo viên PGD Ninh Giang.
3. Tập thể CB, GV phòng giáo dục huyện Thanh Hà.
4. Đỗ Thị Thảo, Giáo viên Trường THPT Hồng Quang.

5. Tập thể Phòng GD&ĐT huyện Ninh Giang.

Đơn vị trả lời: Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên & Môi trường, Sở GD&ĐT, Sở Tài chính.

Nội dung trả lời:

1. Về quy hoạch đất dành cho giáo dục và đào tạo

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị tư vấn, rà soát cung cấp số liệu, hoàn thiện Báo cáo đánh giá hiện trạng, Báo cáo luận chứng quan điểm, mục tiêu, quy mô phát triển giúp các địa phương làm căn cứ triển khai các bước quy hoạch đảm bảo quỹ đất dành cho phát triển giáo dục kết quả: 12/12 huyện, thành phố, thị xã đảm bảo quỹ đất dành cho giáo dục theo quy định tối thiểu 2,7m²/người, định hướng quy hoạch đến năm 2030 các huyện, thành phố, thị xã trên cơ sở dự báo tăng dân số và định mức phân bổ quỹ đất dành cho giáo dục của tỉnh, đã thực hiện quy hoạch đủ quỹ đất đáp ứng nhu cầu phát triển.

- Với dân số tỉnh Hải Dương đầu năm 2023 là 1.914.066 người, hiện trạng quỹ đất dành cho giáo dục là 913,4ha đạt tỷ lệ 4,7m²/người (quy định tối thiểu 2,7m²/người). Quy hoạch đất giáo dục đến năm 2030 là 1.368,4ha.

- Quy hoạch phân bổ quỹ đất dành cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo không bị thu hẹp (như kiến nghị) mà luôn tăng qua các thời kỳ, đủ đáp ứng nhu cầu sử dụng đất để bổ sung, mở rộng các cơ sở giáo dục và đào tạo ở các cấp học. Tuy nhiên việc mở rộng diện tích đối với một số ít trường gặp khó khăn do không có quỹ đất liền kề để mở rộng, một số trường đã có phê duyệt quy hoạch mở rộng khuôn viên nhưng do khó khăn về kinh phí giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nên địa phương chưa thể mở rộng quy mô.

- Về giải pháp tháo gỡ khó khăn, bất cập:

+ Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố cần ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình dành cho lĩnh vực giáo dục đào tạo theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu, tham mưu đề xuất phương án mở rộng, di chuyển, sát nhập, điều chỉnh... để đảm bảo quy mô diện tích theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

2. Việc đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học còn chưa kịp thời: Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 đã bước sang năm thứ 3 nhưng thiết bị dạy học mới có lớp 1, chưa có lớp 2, 3, 6, 7 các trường phải tận dụng những thiết bị dạy học của chương trình cũ để giảng dạy hoặc phải dạy chay...

- Về nguồn kinh phí:

+ Căn cứ Kế hoạch số 2447/KH-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh về việc mua sắm thiết bị dạy học và bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2020-2025. Ngày 9/9/2020 UBND tỉnh ra Quyết định số 2704/QĐ-UBND về việc bổ sung kinh phí cho Sở GD&ĐT phục vụ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2020-2025 với số tiền 124.421 triệu đồng (trong đó mua sắm thiết bị dạy học lớp 1 là 17.491 triệu đồng).

+ Đối với nhu cầu mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2 và lớp 6, Kế hoạch mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 3, lớp 7, lớp 10 đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới giai đoạn 2020-2025. Sở GD&ĐT đã phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh từ nguồn tiết kiệm chi năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023 số tiền 124.421 tỷ đồng để thực hiện mua sắm thiết bị lớp 2 và lớp 6, lớp 3, lớp 7, lớp 10 và đã được Thường trực HĐND tỉnh nhất trí chủ trương tại Công văn số 123/HĐND-VP ngày 09/6/2023.

- Về công tác cung ứng trang thiết bị, sách giáo khoa:

+ Hằng năm trước năm học mới, theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT đã cung cấp số liệu học sinh đăng ký học theo từng bộ SGK cho các nhà xuất bản, để các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch in ấn đáp ứng đủ nhu cầu của học sinh. Sở đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với các đơn vị phát hành được sự ủy quyền của các nhà xuất bản đăng ký số lượng học sinh có nhu cầu mua sách SGK. Căn cứ đăng ký của các nhà trường, các đơn vị cung ứng xây dựng kế hoạch cung ứng SGK đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho học sinh.

+ Về việc cung cấp thiết bị dạy học theo chương trình mới, trong các năm qua tỉnh đã cố gắng huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Sở GD&ĐT đã trình UBND tỉnh Kế hoạch mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2 và lớp 6, Kế hoạch mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 3, lớp 7, lớp 10 đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới giai đoạn 2020 - 2025.

+ Đồng thời, Sở đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục rà soát, khai thác sử dụng các thiết bị dạy học đã có, chủ động huy động các nguồn lực, thực hiện xã hội hóa, bổ sung, trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cần thiết, đẩy mạnh việc tự làm đồ dùng giảng dạy trong cán bộ, giáo viên. Nhiều cơ sở giáo dục đã thực hiện tốt, trang bị hệ thống máy chiếu, TV cho các phòng học, nhất là các lớp thực hiện chương trình mới, góp phần thực hiện hiệu quả chương trình...

*** Câu hỏi 2:**

Trong thời gian tới, UBND tỉnh có giải pháp gì trong việc triển khai có hiệu quả nguồn vốn đã được Trung ương phân bổ, cân đối, bố trí ngân sách địa phương và lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư từ các chương trình mục tiêu quốc

gia để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, mua sắm trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 và yêu cầu của thông tư số 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 25/6/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng trường chuẩn quốc gia?

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nhóm giáo viên Trường THPT Chí Linh.
2. Nhóm cán bộ quản lý, giáo viên huyện Tứ Kỳ.

Đơn vị trả lời: Sở Tài chính phối hợp với Sở GD&ĐT.

Nội dung trả lời:

Đối với kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 và kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất trường học, căn cứ khả năng cân đối NSDP hàng năm, Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh tập trung các nguồn lực ưu tiên bố trí kinh phí cho Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các huyện, TP, TX để thực hiện mua sắm trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 và kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất trường học, góp phần tăng cường cơ sở vật chất trong các nhà trường, thúc đẩy việc dạy và học. Đối với việc tham mưu xây dựng Đề án “Nâng cao chất lượng xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”, UBND tỉnh đã giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan xây dựng và tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định. Tuy nhiên đến thời điểm hiện nay, Đề án vẫn chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Do đó, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo sớm báo cáo UBND tỉnh những tồn tại, khó khăn vướng mắc để tháo gỡ, từ đó tiếp tục xây dựng Đề án “Nâng cao chất lượng xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Trên cơ sở Đề án được phê duyệt, Sở Tài chính tiếp tục phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì căn cứ khả năng cân đối NSDP, tập trung các nguồn lực tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học và yêu cầu của thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 25/6/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng trường chuẩn quốc gia. Đồng thời trong thời gian tới, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục quan tâm tăng cường công tác vận động tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa khác để tăng cường thiết bị dạy học, bổ sung các thiết bị cần thiết phục vụ cho giảng dạy, góp phần giảm gánh nặng cho NSNN, triển khai hiệu quả công tác giáo dục và đào tạo.

*** Câu hỏi 3**

Giải pháp của UBND tỉnh trong thời gian tới cho việc mở rộng quy mô lớp học cho các trường THPT công lập có đủ điều kiện CSVN, nhân lực để đáp ứng nhu cầu học tập của con, em nhân dân do hiện nay dân số tăng, nhu cầu học

THPT công lập nhiều nhưng quy mô lớp học chưa được mở rộng dẫn đến nhiều học sinh không được học tại các trường công lập.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nguyễn Ngọc Huệ, Giáo viên Trường THPT Thanh Miện III.
2. Nguyễn Thị Huy Giáo viên Trường THPT Nguyễn Văn Cừ.
3. Ngô Thị Nhân, Phạm Xuân Kiểm, Giáo viên Trường THPT Cầu Xe.
4. Nguyễn Văn Phúc Phó Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Du.
5. Nhóm cán bộ, giáo viên huyện Tứ Kỳ.
6. Nguyễn Văn Tạo, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Thành Đông.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

- Việc tăng quy mô lớp học cho các trường THPT công lập có đủ điều kiện CSVN, nhân lực thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh.

- Khi giao chỉ tiêu tuyển sinh cho các trường THPT công lập, Sở Giáo dục và Đào tạo đã dựa trên số liệu tổng hợp theo từng năm để cân đối cho phù hợp.

- Năm học 2021-2022, căn cứ vào tình hình thực tiễn của huyện Cẩm Giàng, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có tờ trình đề nghị HĐND, UBND tỉnh phê duyệt bổ sung cho các trường THPT huyện Cẩm Giàng được tăng số lớp do nhu cầu học THPT công lập tăng đột biến.

- Chủ trương của tỉnh đẩy mạnh phát triển giáo dục ngoài công lập để đáp ứng nhu cầu xã hội.

*** Câu hỏi 4:**

Đầu tư kinh phí cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và trường Cao đẳng Y tế Hải Dương để các cơ sở khang trang, đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Luật Giáo dục nghề nghiệp.

Đề nghị các cấp, các ngành quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học cho nhà trường để nâng cao chất lượng đào tạo, từng bước đáp ứng yêu cầu của trường đào tạo đặc thù trong xu thế hội nhập mới.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Lê Minh Quân, Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Hải Dương;
2. Phan Thị Thúy, Phó Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Hải Dương;
3. Vũ Thị Thanh Nga, Phụ trách Phòng Quản lý đào tạo, trường Cao đẳng Y tế Hải Dương.
4. Nguyễn Thị Nga, Phó Hiệu trưởng trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật và Du lịch Hải Dương

Đơn vị trả lời: Sở Lao động, Thương binh & Xã hội.

Nội dung trả lời:

Triển khai Đề án ”Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030”, Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã tổng hợp nhu cầu hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo của 03 trường cao đẳng, trung cấp thuộc tỉnh quản lý. Phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để hỗ trợ các trường vào năm 2024.

III. Giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học, các vấn đề về đạo đức, an toàn của học sinh, sinh viên; về dạy thêm, học thêm (14 ý kiến)

*** Câu hỏi 1:**

Trong xã hội hiện nay, nhu cầu cho con, em (trong đó có học sinh tiểu học) đi học thêm sau giờ học tại trường của phụ huynh học sinh khá nhiều. Chúng tôi cũng nhận thấy việc học thêm đóng vai trò quan trọng trong việc mở rộng kiến thức, phát triển kỹ năng và khám phá tiềm năng của học sinh. Đề nghị cho phép tổ chức dạy thêm – học thêm đối với cấp tiểu học có sự quản lý của các cơ quan quản lý giáo dục.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Bùi Thị Thu Hiền, Giáo viên, Trường TH An Thanh, Tứ Kỳ.
2. Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Phó HT, Trường Tiểu học Chí Minh I, Tứ Kỳ.
3. Nguyễn Thị Tin, Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng, Trường TH Đại Hợp, Tứ Kỳ.
4. Nguyễn Thị Phượng, Hiệu trưởng Trường TH Minh Đức, Tứ Kỳ.
5. Phạm Thị Sáng, Bùi Đức Tuấn, Phạm Thị Như Hoa – Trường Tiểu học Tái Sơn, Tứ Kỳ.
6. Nguyễn Văn Thung, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thị trấn Tứ Kỳ, Tứ Kỳ.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

- Tại Khoản 1, Điều 4, Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm đã nêu rõ: Không dạy thêm đối với học sinh đã được nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Ngày 26/8/2019 Bộ Giáo dục và Đào tạo có Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT về việc công bố hết hiệu lực đối với các điều: 6,8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm.

- Đối với tỉnh Hải Dương, cấp tiểu học đã triển khai dạy học 2 buổi/ngày từ năm học 2002 - 2003, đến năm học 2006 - 2007 cơ bản các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh đã thực hiện dạy học 2 buổi/ngày và từ năm học 2011 - 2012 đến

nay 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày. Vì vậy không được phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với cấp tiểu học.

- Để phát triển kỹ năng và khám phá tiềm năng của học sinh tiểu học có thể tổ chức các câu lạc bộ theo năng lực, sở trường của học sinh sau giờ học chính khóa với điều kiện cơ sở giáo dục đáp ứng các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, phụ huynh học sinh... Việc tổ chức phải thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, thực hiện thu góp theo đúng quy định tại Nghị quyết 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về quy định mức thu học phí...

*** Câu hỏi 2:**

Đề nghị cho phép các cơ sở giáo dục có cấp tiểu học tổ chức cho học sinh lớp 1 học chương trình tiền tiểu học trong hè để học sinh không bị “sốc” khi bước vào lớp 1.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Hoàng Thị Tiên, Giáo viên, Trường Tiểu học Chí Minh 1, huyện Tứ Kỳ.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Trong hướng dẫn tuyển sinh hằng năm, văn bản của Sở Giáo dục đã nêu rất rõ: *“Sau tuyển sinh, căn cứ điều kiện thực tiễn của nhà trường và nhu cầu của cha mẹ học sinh, Phòng GDĐT xem xét, hướng dẫn các cơ sở giáo dục có cấp tiểu học có thể tập trung học sinh lớp 1, thực hiện các điều kiện cần thiết, cho học sinh làm quen với nền nếp và các hoạt động học tập của lớp 1, tạo tâm thế tự tin, hứng thú cho học sinh chuẩn bị bước vào năm học mới; tuyệt đối không được dạy học trước chương trình quy định”*.

Vậy đề nghị các cơ sở giáo dục căn cứ tình hình thực tế tại địa phương để báo cáo, đề nghị Phòng GDĐT cho phép tập trung học sinh lớp 1 trước khi vào năm học mới để cho các em làm quen với một số hoạt động của nhà trường, tránh tình trạng học sinh bị “sốc” khi bước vào lớp 1 nhưng *“tuyệt đối không được dạy học trước chương trình quy định”*.

*** Câu hỏi 3:**

Đề nghị có quy định rõ ràng, thống nhất trong toàn tỉnh về các biểu mẫu, các loại hồ sơ sổ sách trong nhà trường và hướng dẫn sử dụng hồ sơ điện tử để đáp ứng yêu cầu áp dụng chuyển đổi số trong giáo dục và tinh giản hồ sơ giấy, tránh lãng phí đồng thời tạo điều kiện cho giáo viên có thời gian tập trung dạy học.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nguyễn Thị Lua, Giáo viên, Trường Tiểu học Chí Minh II, huyện Tứ Kỳ.
2. Phạm Xuân Đức, Phó hiệu trưởng, Trường Tiểu học Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ.

3. Nguyễn Thị Hương, Phạm Thị Thơ, Giáo viên, Trường Tiểu học Minh Đức, huyện Tứ Kỳ.

4. Giáo viên trường Tiểu học Nguyễn Lương Bằng, Tiểu học Chu Văn An, TP Hải Dương.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Hiện nay, Sở GDĐT đã chỉ đạo các hồ sơ, sổ sách của cơ sở giáo dục, tổ chuyên môn và giáo viên (cấp tiểu học) thực hiện theo đúng quy định tại Điều 21, Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 Ban hành Điều lệ trường Tiểu học. Đề nghị các Phòng GDĐT chỉ đạo cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc theo Điều lệ.

Đối với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, sử dụng hồ sơ điện tử: Sở GDĐT đã có nhiều văn bản hướng dẫn về nội dung này, riêng cấp tiểu học đã có Công văn số 1002/SGDĐT - GDTH ngày 26/8/2021 (mục 3.3, nội dung 3, phần II). Đề nghị các Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục chỉ đạo tổ chuyên môn thảo luận, nghiên cứu kỹ để thực hiện phù hợp.

*** Câu hỏi 4:**

Để nâng cao chất lượng dạy và học rất cần chỉ đạo sát sao của nhà quản lý, sự tận tâm, tâm huyết của giáo viên và sự quan tâm của phụ huynh để hiệu quả học tập của con em mình tốt hơn. Đề nghị chỉ đạo tổ chức thành lập các câu lạc bộ nhằm phát huy năng lực, tố chất của các em như câu lạc bộ Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, Hát, Múa, Cờ vua, Bóng đá...

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Trương Thị Thắm, Giáo viên Trường Tiểu học Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Theo Luật Giáo dục 2019, tại Điều 29 có quy định Mục tiêu của giáo dục tiểu học là “*Giáo dục tiểu học nhằm hình thành cơ sở ban đầu cho sự phát triển về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, năng lực của học sinh; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học trung học cơ sở*”. Vì vậy, hằng năm, trong hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ năm học, Bộ GDĐT cũng như Sở GDĐT đều nêu rõ “*Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng, bể bơi...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ phải đảm bảo đúng quy định về tài chính, công khai, minh bạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt*”.

Như vậy, các cơ sở giáo dục cần căn cứ vào điều kiện của đơn vị, nhu cầu, nguyện vọng một cách tự nguyện của học sinh, phụ huynh học sinh để báo cáo, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép tổ chức các câu lạc bộ hoạt động sau giờ học chính khóa với các nội dung cụ thể, phù hợp. Cần lưu ý, khi tổ chức các hoạt động này không được vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm đối với tiểu học và phải thực hiện theo các quy định về tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày ngày 28 tháng 02 năm 2014 Ban hành Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, thực hiện thu góp theo đúng quy định tại Nghị quyết 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về quy định mức thu học phí...)

*** Câu hỏi 5:**

Tỉnh cần chỉ đạo sử dụng chung một bộ sách giáo khoa, sử dụng các bộ sách khác làm tham khảo, để thuận lợi trong việc chỉ đạo thực hiện tổ chức dạy học, sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các kỳ thi HSG, các đợt khảo sát chung...

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Vương Thị Huế, Giáo viên Trường THPT Nguyễn Văn Cừ.
2. Trần Thị Huyền, Nhân viên Trường Đại học Sao Đỏ.
3. Nhóm cán bộ, giảng viên Trường Đại học Thành Đông.
4. Tập thể Phòng GD&ĐT huyện Ninh Giang.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội, theo đó thực hiện một chương trình giáo dục phổ thông thống nhất nhưng mềm dẻo, linh hoạt và có một số SGK cho mỗi môn học.

Chương trình quy định những nguyên tắc, định hướng chung về yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và việc đánh giá kết quả giáo dục. Sách giáo khoa cụ thể hóa các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông về nội dung giáo dục, yêu cầu về phẩm chất và năng lực học sinh; định hướng về phương pháp giáo dục và cách thức kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục.

Việc lựa chọn SGK thực hiện theo Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn SGK trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Theo đó các cơ sở giáo dục đề xuất lựa chọn SGK trong danh mục SGK do Bộ GDĐT phê duyệt, UBND tỉnh tổ chức các Hội đồng để lựa chọn SGK trong danh mục SGK đã được Bộ GDĐT phê duyệt căn cứ vào tiêu chí do UBND tỉnh

quy định, phù hợp với điều kiện của địa phương. Việc sử dụng SGK nào là do cơ sở giáo dục quyết định trên danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt, phù hợp với điều kiện của cơ sở giáo dục.

Các SGK đã được Bộ GDĐT phê duyệt đáp ứng các tiêu chí theo quy định, về cấu trúc có thể khác nhau ở một số chương bài, nhưng về tổng thể đảm bảo được các mục tiêu phát triển phẩm, chất, năng lực học sinh và các yêu cầu cần đạt trong chương trình. Do đó, việc sử dụng các SGK khác nhau không ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo thực hiện tổ chức dạy học, sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các kỳ thi HSG, các đợt khảo sát chung ...

*** Câu hỏi 6:**

Đề nghị trang bị đầy đủ SGK cho HS và GV trong năm học mới (đặc biệt sách giáo dục Địa phương) để thuận lợi cho các hoạt động dạy và học trong chương trình GDPT mới 2018. Cung cấp đầy đủ và kịp thời các thiết bị dạy học trực quan, thiết bị thực hành theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; Bổ sung ngay thiết bị dạy học, dụng cụ thí nghiệm của chương trình giáo dục 2018.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Nhóm giáo viên Trường THPT Mạc Đĩnh Chi.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Về công tác cung ứng SGK, hằng năm trước năm học mới, theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT cung cấp số liệu học sinh đăng ký học theo từng bộ SGK cho các nhà xuất bản đảm bảo thời gian theo quy định, để các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch in ấn đáp ứng đủ nhu cầu của học sinh. Sở đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với các đơn vị phát hành được sự ủy quyền của các nhà xuất bản đăng ký số lượng học sinh có nhu cầu mua sách SGK. Căn cứ đăng ký của các nhà trường, các đơn vị cung ứng xây dựng kế hoạch cung ứng SGK đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho học sinh.

Về việc cung cấp thiết bị dạy học theo chương trình mới, trong các năm qua tỉnh đã cố gắng huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Sở GDĐT đã trình UBND tỉnh Kế hoạch mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2 và lớp 6, Kế hoạch mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 3, lớp 7, lớp 10 đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới giai đoạn 2020-2025. Đồng thời, đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục rà soát, khai thác sử dụng các thiết bị dạy học đã có, chủ động huy động các nguồn lực, thực hiện xã hội hóa, bổ sung, trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cần thiết, đẩy mạnh việc tự làm đồ dùng giảng dạy trong cán bộ, giáo viên. Nhiều cơ sở giáo dục đã thực hiện tốt, trang bị hệ thống máy chiếu, ti vi cho các phòng học, nhất là các lớp thực hiện chương trình mới, góp

phần thực hiện hiệu quả chương trình.

*** Câu hỏi 7:**

Cần khuyến khích những mặt tốt của hoạt động dạy thêm, học thêm, coi dạy thêm, học thêm là nhu cầu cần thiết của của xã hội, và có hình thức quản lý phù hợp. Cần tăng thời lượng học thêm để mỗi nhà trường chủ động hơn, thực hiện thỏa thuận giữa phụ huynh học sinh và nhà trường để có mức thu học phí học thêm cho hợp lý.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nhóm giảng viên Trường ĐH Thành Đông.
2. Nhóm giáo viên Trường THPT Mạc Đĩnh Chi.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Căn cứ vào nhu cầu của học sinh và phụ huynh học sinh, các trường tổ chức dạy thêm học thêm đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

Hiện nay tổ chức dạy thêm học thêm thực hiện theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng GDĐT quy định về dạy thêm học thêm; Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố hết hiệu lực các điều: 6, 8,9,10,11,12,13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT; Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Công văn số 1461/SGDĐT-GDTrH, ngày 14/10/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn dạy thêm, học thêm chương trình phổ thông trong trường THCS, THPT.

Về thời lượng dạy thêm, học thêm: Thực hiện theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Công văn số 1461/SGDĐT-GDTrH, ngày 14/10/2020 của Sở GDĐT; không dạy thêm tất cả các buổi/tuần để học sinh có thời gian tự học, tự nghiên cứu, tham gia các hoạt động tập thể, hoặc các hoạt động khác. Tổng số tiết học thêm và số tiết học chính khóa/ngày không vượt quá số tiết /ngày theo quy định tại công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học.

*** Câu hỏi 8:**

Nên giảm các cuộc thi như thi GV giỏi, GVCN giỏi, thi sáng tạo khoa học kỹ thuật.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Nguyễn Thị Thúy Giáo viên trường THPT Gia Lộc II.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Hội thi GVG thực hiện theo Thông tư số: 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông. Cuộc thi được tổ chức nhằm tôn vinh những tấm gương thầy cô đổi mới, sáng tạo trong dạy học, giúp các giáo viên giao lưu học hỏi kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Đồng thời thông qua cuộc thi các cấp quản lý cũng đánh giá được hiệu quả triển khai của chương trình GDPT mới. Hội thi cũng nhằm thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Việc tham gia của giáo viên trên tinh thần tự nguyện, Sở GDĐT không xếp giải cuộc thi nên không tạo áp lực không cần thiết đối với giáo viên dự thi.

Cuộc thi KHKT được tổ chức hằng năm theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, là một trong các hoạt động đổi mới, sáng tạo trong dạy và học. Cuộc thi nhằm khuyến khích học sinh trung học nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức để giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống; tạo cơ hội để học sinh trung học giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các địa phương và hội nhập quốc tế. Hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh qua cuộc thi được gắn liền với việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới phương pháp, hình thức đánh giá kết quả học tập của học sinh, góp phần phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, triển khai Chương trình GDPT mới đạt hiệu quả. Cuộc thi cũng chuẩn bị cho học sinh trung học tác phong khoa học, năng lực nghề nghiệp và tiềm năng khởi nghiệp sau khi học xong các trường trung học góp phần thực hiện giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Sở chỉ đạo các cơ sở giáo dục hỗ trợ học sinh, không tạo áp lực cho học sinh tham gia thi, đảm bảo cuộc thi là sân chơi trí tuệ, phát huy ý tưởng sáng tạo, niềm say mê khoa học của học sinh, góp phần triển khai hiệu quả đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

*** Câu hỏi 9:**

Đề nghị Sở GDĐT tinh giản, đơn giản hóa hồ sơ, thủ tục hành chính để CBQL, GV dành nhiều thời gian cho việc nghiên cứu, trau dồi chuyên môn. Đề nghị áp dụng CNTT trong quản lý hồ sơ, giáo án (cho phép GV nộp giáo án bản mềm, tránh việc in ấn nhiều gây lãng phí).

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Trần Thị Thu Hà Giáo viên Trường THPT Nguyễn Văn Cừ, thành phố Hải Dương.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Sở GDĐT đã có công văn số 1544/SGDĐT-GDTrH ngày 30/11/2021 về việc hướng dẫn sử dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường từ năm học 2021-2022. Sở chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm túc quy định về hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường theo Thông tư 32, nhà trường không quy định thêm hoặc yêu cầu giáo viên có thêm các loại hồ sơ, sổ sách ngoài quy định của Điều lệ. Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, từng bước sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử thay thế cho các loại hồ sơ, sổ sách hiện hành theo lộ trình phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ quản lý, giáo viên, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Trong năm học 2023-2024, Sở sẽ ban hành các văn bản hướng dẫn về việc quản lý, sử dụng đối với hồ sơ điện tử, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý và giảng dạy.

*** Câu hỏi 10**

Tính đến năm 2023, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học nghề trên địa bàn tỉnh rất thấp. Tỉnh cần có định hướng và chỉ đạo để đạt mục tiêu trên.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nguyễn Thanh Bình, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ giới Xây dựng.
2. Nguyễn Văn Vỹ, Phó Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Giao thông vận tải đường thủy I.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Trong các năm qua, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học ở các trung tâm GDNN-GDTX được học chương trình GDTX cấp THPT và học nghề và tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác đạt tỉ lệ dưới 19%, còn thấp so với mục tiêu trong Kế hoạch số 2410/KH-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh Hải Dương về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương” (mục tiêu là đến năm 2020 ít nhất 30% học sinh tốt nghiệp THCS vào học tại các Trung tâm GDNN-GDTX được học văn hóa kết hợp dạy sơ cấp nghề, liên kết đào tạo trình độ TCCN hoặc tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác).

Để nâng cao tỉ lệ THCS vào học tại các Trung tâm GDNN-GDTX được học văn hóa kết hợp dạy sơ cấp nghề, liên kết đào tạo trình độ TCCN hoặc tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác, trong thời gian tới các giải pháp của tỉnh bao gồm:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn thể xã hội về vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển nguồn nhân lực.

- Tăng cường các chính sách quan tâm, thu hút đối tượng học sinh tốt nghiệp THCS vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động hướng nghiệp trong các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông để định hướng học nghề và thực hiện phân luồng sau trung học cơ sở. Tăng cường công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp giúp học sinh lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân và nhu cầu của thị trường lao động.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên để nâng cao hiệu quả công tác dạy văn hóa cho học sinh, triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên dạy nghề để triển khai hiệu quả công tác đào tạo sơ cấp nghề, đáp ứng nhu cầu của địa phương.

- Rà soát, củng cố và nâng cao hiệu quả quản lý, hoạt động của các trung tâm GDNN - GDTX. Chủ động trong công tác tuyển sinh, đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên; đẩy mạnh sự hợp tác giữa các Trung tâm GDNN - GDTX với các doanh nghiệp trên địa bàn để nâng cao chất lượng đào tạo nghề ngắn hạn, đáp ứng yêu cầu của nhân dân; đa dạng hóa các ngành nghề gắn với nhu cầu xã hội để nâng cao hiệu quả của công tác giáo dục nghề nghiệp.

- Nâng cao chất lượng liên kết đào tạo trình độ trung cấp với các Trường Cao đẳng, Trung cấp, xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra trên cơ sở tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đảm bảo cho học sinh sau khi tốt nghiệp có khả năng tham gia ngay vào thị trường lao động mà không cần phải đào tạo lại.

- Tăng cường gắn kết giữa các Trung tâm GDNN-GDTX với các Trung tâm dịch vụ việc làm nhằm hỗ trợ người học tìm việc làm sau tốt nghiệp, doanh nghiệp tuyển dụng lao động có chất lượng.

*** Câu hỏi 11:**

Việc dạy Chương trình GDTX cấp THPT trong các cơ sở GDNN gặp nhiều khó khăn, do nhiều trung tâm GDNN – GDTX không đủ nguồn lực về đội ngũ. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Chính phủ và các bộ, ngành giao cho các cơ sở GDNN trực tiếp giảng dạy Chương trình GDTX cấp THPT tại các cơ sở GDNN.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Nguyễn Văn Hoạt, Trưởng phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng, Trường Cao đẳng Cơ giới Xây dựng.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời: Về việc giảng dạy Chương trình GDTX cấp THPT tại các cơ sở GDNN, Bộ GDĐT đã có hướng dẫn, chỉ đạo tại Công văn số 2570/BGDĐT-GDTX ngày 22/6/2021 về việc giảng dạy chương trình GDTX cấp THPT tại các trường trung cấp, cao đẳng theo Thông báo số 76/TB-VPCP ngày 08/4/2021 của Văn phòng Chính phủ. Theo đó các trường trung cấp, cao đẳng thực hiện giảng dạy chương trình GDTX cấp THPT trên tinh thần kết hợp với các trung tâm GDTX, GDNN-GDTX theo các quy định hiện hành; việc cấp chứng nhận hoàn

thành chương trình GDTX cấp THPT do các trung tâm GDTX, GDNN-GDTX thực hiện.

Do đó, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần tăng cường phối hợp với các GDNN - GDTX để dạy Chương trình GDTX cấp THPT cho học viên. Trong thời gian tới, Sở GDĐT tham mưu cho tỉnh có các giải pháp nhằm nâng cao năng lực của các trung tâm GDNN-GDTX, bao gồm:

- Tăng cường công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên để nâng cao hiệu quả công tác dạy văn hóa cho học sinh, triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên dạy nghề để triển khai hiệu quả công tác đào tạo sơ cấp nghề, đáp ứng nhu cầu của địa phương.

- Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ở các trung tâm GDNN-GDTX để thực hiện tốt Chương trình Giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông, đáp ứng nhu cầu của người học, nhất là trong những năm tới khi quy mô học sinh tăng cao.

*** Câu hỏi 12:**

Xếp hạng kết quả thi chọn học sinh giỏi, thi tốt nghiệp THPT theo bảng (các trường lớn, các trường trung tâm cùng bảng; các trường khu vực cùng bảng; các trường tư thục cùng bảng) thay vì cách tính như hiện nay tất cả các trường đều chung một bảng.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Phạm Thị Hậu Giáo viên Trường THPT Đoàn Thượng.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Việc xếp hạng đồng đội các kỳ thi từ lâu đã không xếp theo bảng, vì trong một kỳ thi chung các đơn tham gia đều có trách nhiệm và quyền lợi như nhau. Đối tượng tham gia là học sinh THPT công lập trung tâm hay khu vực hoặc THPT tư thục thì đều thuộc khối THPT; đề ra chung cho tất cả các đối tượng nên khi xếp giải cá nhân hay xếp hạng đồng đội thì vẫn xếp chung một bảng để đảm bảo công bằng; kết quả đạt được còn là căn cứ khen thưởng và xét các danh hiệu thi đua khác.

*** Câu hỏi 13:**

Đề nghị có môn thứ 4 ngoài 3 môn bắt buộc (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT (chỉ thông báo trước khi thi 1- 2 tháng) để học sinh chú ý học đều các môn ngay từ THCS.

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Phạm Thị Dung Giáo viên Trường THPT Nguyễn Du.
2. Nguyễn Văn Thắng, Phó trưởng khoa Ngoại ngữ Trường ĐH Thành Đông.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Tổ chức thi nhiều môn trong tuyển sinh THPT có tác dụng định hướng dạy và học đều các môn từ THCS. Trong những năm qua do ảnh hưởng của dịch bệnh nên chỉ tổ chức thi 3 môn, tránh áp lực cho học sinh. Chương trình 2018 có môn tổ hợp, nên có thể sẽ có môn thi tổ hợp theo hình thức trắc nghiệm. Trước mắt chỉ còn 01 năm thực hiện chương trình cũ nên việc tổ chức thi cử nên giữ ổn định để học sinh yên tâm học tập.

*** Câu hỏi 14:**

Đề nghị tăng cường tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục chung các trường THPT trong toàn tỉnh.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Nguyễn Hữu Nghị Phó Hiệu trưởng Trường THPT Quang Trung.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Trong các năm học vừa qua do ảnh hưởng của dịch Covid nên việc tổ chức kiểm tra đánh giá chung toàn tỉnh còn hạn chế, chủ yếu các trường tự tổ chức kiểm tra đánh giá nên không tạo được nhận thức chung và sự thống nhất trong cách thức, kỹ năng, mức độ kiến thức ra đề kiểm tra, đánh giá.

Trong những năm học tiếp theo, Sở chỉ đạo định kỳ kiểm tra đánh giá chung toàn tỉnh để tạo nhận thức chung, thống nhất và kỹ năng, phạm vi, mức độ kiến thức, yêu cầu kiểm tra, đánh giá đối với các môn học, định hướng cho việc dạy học chất lượng, hiệu quả.

IV. Những khó khăn, vướng mắc và giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá, thu hút đầu tư vào lĩnh vực GD&ĐT (3 ý kiến)

*** Câu hỏi 1:**

HĐND tỉnh Hải Dương khóa XVII đã ban hành Nghị quyết số 08 /2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 tạo điều kiện cho các nhà trường có căn cứ pháp lý để thực hiện các khoản thu chi đáp ứng nhu cầu thực tế, tránh tình trạng lạm thu. Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều hoạt động giáo dục trong nhà trường cần được tổ chức trong đó phải có huy động nguồn kinh phí đóng góp của phụ huynh học sinh như tổ chức các câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật, TDTT, trải nghiệm. Tuy nhiên, Nghị quyết số 08 /2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 mới chỉ quy định mức thu cho Hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ nghệ thuật, thể dục thể thao.

Đề nghị HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất, bổ sung, quy định thêm cho các loại hình câu lạc bộ văn hóa, hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp khác trong nhà trường...; điều chỉnh nâng mức thu, chi đối với việc liên kết dạy Tiếng Anh làm quen cho trẻ mầm non, trông trẻ ngoài giờ, tổ chức quản lý trẻ ngày thứ 7...

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Nguyễn Thu Thủy Hiệu trưởng Trường THCS Phú Thái, huyện Kim Thành.
2. Tập thể Phòng GD&ĐT huyện Ninh Giang.

Đơn vị trả lời: Sở Tài chính phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung trả lời:

Ngày 10/4/2023, Sở Tài chính nhận được văn bản số 472/SGDDĐT-KHTC ngày 10/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về đề xuất điều chỉnh, bổ sung các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập. Trong đó có đề xuất bổ sung khoản thu về hoạt động trải nghiệm, điều chỉnh nâng mức thu, chi đối với việc liên kết dạy Tiếng Anh làm quen cho trẻ mầm non, trông trẻ ngoài giờ, tổ chức quản lý trẻ ngày thứ 7... Sau khi nhận được Văn bản đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo, ngày 28/4/2023, Sở Tài chính đã tổ chức cuộc họp xin ý kiến của các Sở, ban, ngành về nội dung đề xuất trên của Sở GDĐT; tham dự cuộc họp có đại diện Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo. Qua ý kiến của các ngành dự họp, Sở Tài chính đã ban hành Thông báo số 1502/STC-QLGCS về việc thông báo kết quả giải quyết các nội dung đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo, trong đó có nội dung như sau: “Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương, có hiệu lực thi hành từ ngày 18/12/2022. Việc điều chỉnh, bổ sung các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo là cần thiết. Tuy nhiên, Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh mới triển khai thực hiện được 04 tháng, cần phải có thời gian để các cơ sở giáo dục tổng kết, đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, đánh giá tác động của chính sách đến xã hội, đến đời sống của nhân dân và phụ huynh học sinh... Vì vậy, cuộc họp thống nhất đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục rà soát lại các khoản thu, tiếp tục theo dõi, rà soát chính sách, tổng hợp, đánh giá tác động của Nghị quyết 08/2022/NQ-HĐND ảnh hưởng đến xã hội, nhà trường, phụ huynh, học sinh sau thời gian một năm thực hiện (đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị...)”. Trên cơ sở nội dung đã thống nhất trên, Sở Tài chính đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện năm 2023; đồng thời đánh giá kết quả đạt được, các khó khăn, vướng mắc khi thực hiện Nghị quyết của HĐND từ đó mới đề xuất trình HĐND bổ sung và điều chỉnh phù hợp.

*** Câu hỏi 2:**

Việc mở rộng trường ngoài công lập không chỉ thúc đẩy môi trường giáo dục cạnh tranh, phát triển mà còn thực hiện theo chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước. Tại khoản 2 Điều 61 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2013 nêu: “2. Nhà nước ưu tiên đầu tư và thu hút các nguồn đầu tư khác cho giáo dục...”. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đã chỉ rõ một trong các nhiệm vụ, giải pháp cơ bản thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam: “Khuyến khích xã hội hóa để đầu tư xây dựng và phát

triển các trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo. Tăng tỷ lệ trường ngoài công lập đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học. Hướng tới có loại hình cơ sở giáo dục do cộng đồng đầu tư.” Tuy nhiên, hiện nay tỉnh Hải Dương chưa có một cơ chế, chính sách nào để cụ thể hóa chủ trương nêu trên của Nhà nước?

Tên người có ý kiến, kiến nghị:

1. Lưu Xuân Bình và Trần Thị Thúy Anh, Giáo viên - Trường THPT Hồng Đức.
2. Lê Văn Hùng, Hiệu trưởng Trường Đại học Thành Đông.

Đơn vị trả lời: Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở Tài nguyên & Môi trường.

Nội dung trả lời:

- Tỉnh ủy, UBND tỉnh luôn khuyến khích xã hội hóa giáo dục, mở các trường tư thục ở những khu tập trung đông dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp. Việc các tổ chức, cá nhân đầu tư thực hiện các dự án về giáo dục là phù hợp với chủ trương của ngành, đáp ứng nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục, giảm tải cho các trường công lập trên địa bàn.

- Trong những năm qua tỉnh Hải Dương đã triển khai thực hiện Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 Về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025 và các văn bản hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành và địa phương về đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, công tác huy động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước thông qua đóng góp, đầu tư của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, cộng đồng và đông đảo nhân dân (gọi chung là các nguồn lực của xã hội) cho phát triển giáo dục đào tạo; qua đó, đã đạt được những kết quả nhất định, thu hút đáng kể nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo, nhất là phát triển các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

- Nhằm khuyến khích chính sách xã hội hóa, tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục, đào tạo và dạy nghề, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã có những chính sách miễn, giảm tiền thuê đất, miễn giảm thuế, rút gọn thủ tục đầu tư, cung cấp tín dụng ưu đãi đối với các dự án thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Với mong muốn thu hút được nhiều nhà đầu tư và thu hút các nhà đầu tư có năng lực và uy tín, Tỉnh ủy, UBND Tỉnh đang có chỉ đạo Xây dựng chính sách thu hút đầu tư trong lĩnh vực giáo dục đảm bảo thu hút và đủ hấp dẫn các nhà đầu tư.

*** Câu hỏi 3:**

Đề nghị cho phép xã hội hoá trong các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Vũ Thị Thanh Nga, Phụ trách Phòng Quản lý đào tạo, trường Cao đẳng Y tế Hải Dương.

Đơn vị trả lời: Sở Lao động, Thương binh & Xã hội.

Nội dung trả lời:

Xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp được quy định tại Điều 7 Luật giáo dục nghề nghiệp, cụ thể như sau:

- Đa dạng hóa các loại hình cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các hình thức đào tạo nghề nghiệp; khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức khác, công dân Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tham gia hoạt động đào tạo nghề nghiệp.

- Tổ chức, cá nhân đóng góp, đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục nghề nghiệp được hưởng chính sách khuyến khích xã hội hóa theo quy định của Chính phủ. Ưu tiên về đất đai, thuế, tín dụng, đào tạo nhà giáo và cán bộ quản lý, cho thuê cơ sở vật chất, thiết bị để khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực và cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận.

- Khuyến khích nghệ nhân và người có tay nghề cao tham gia đào tạo nghề nghiệp; khuyến khích, hỗ trợ đào tạo các nghề truyền thống và ngành, nghề ở nông thôn.

- Tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tham gia với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc xây dựng chiến lược, kế hoạch, quy hoạch, chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có trách nhiệm tham gia xây dựng, thẩm định chương trình đào tạo nghề nghiệp; tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện thúc đẩy doanh nghiệp thực hiện quyền và trách nhiệm trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

V. Các vấn đề khác mà cán bộ, giáo viên quan tâm (4 ý kiến)

*** Câu hỏi 1:**

Trường Trung cấp Ngoại ngữ Kỹ thuật và Công nghệ hiện gặp một số khó khăn trong thực hiện đề nghị cấp bù học phí cho học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ. Kính mong lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh có văn bản hướng dẫn các Sở ban ngành tạo điều kiện cho học sinh, phụ huynh học sinh học nghề tại Nhà trường về chế độ miễn, giảm học phí theo quy định của Nhà nước kịp thời, không ảnh hưởng tiến độ và chất lượng đào tạo của Nhà trường.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Nguyễn Thị Hương, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị, Trường Trung cấp Ngoại ngữ Kỹ thuật và Công nghệ.

Đơn vị trả lời: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Tài chính.

Nội dung trả lời:

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 62 Luật Giáo dục nghề nghiệp và khoản 17 Điều 15 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo thì: “*Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp được miễn học phí*”.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm chi trả, quyết toán kinh phí miễn, giảm học phí trực tiếp cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh; sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục trên địa bàn.

*** Câu hỏi 2:**

Đề nghị tỉnh hàng năm, có dự báo về nhu cầu việc làm và thị trường lao động (ghi rõ từng ngành, nghề cụ thể) để các cơ sở GDNN làm căn cứ xây dựng kế hoạch tuyển sinh, đào tạo cho phù hợp và hiệu quả.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Nguyễn Văn Hưng, Phó trưởng phòng Kế hoạch - Đào tạo, trường Cao đẳng Cơ giới Xây dựng.

Đơn vị trả lời: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

Nội dung trả lời:

Ngày 05/5/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1450/KH-UBND về thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 10/01/2023 của Chính phủ về phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội, trong đó có nội dung tăng cường đầu tư phát triển hệ thống kết nối cung - cầu lao động, công tác dự báo cung - cầu lao động và hệ thống thông tin thị trường lao động với nhiệm vụ là xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về lao động hiện đại, đồng bộ, có sự kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội. Sở Lao động Thương binh và Xã hội đang phối hợp với Cục Thống kê tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện nội dung này.

Mặt khác, Sở Thông tin và truyền thông tỉnh đang chủ trì phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội xây dựng chuyên mục vieclamhaiduong với đầy đủ thông tin về nhu cầu tuyển dụng, đào tạo, đào tạo lại của các doanh nghiệp, tích hợp vào App Smart Hải Dương và App Hải Dương ID để các cơ sở đào tạo và người lao động trong tỉnh, ngoài tỉnh có thể dễ dàng tìm được nhu cầu đào tạo và việc làm.

*** Câu hỏi 3:** Đề nghị tỉnh bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng chương trình đào tạo của Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật và Du lịch Hải Dương.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Nguyễn Thị Nga, Phó Hiệu trưởng trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật và Du lịch Hải Dương.

Đơn vị trả lời: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

Nội dung trả lời:

Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật và Du lịch Hải Dương là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch. Nhà trường có nhu cầu bổ sung đội ngũ giáo viên thì báo cáo Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch để xem xét, hướng dẫn theo quy định.

*** Câu hỏi 4:**

Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ trong việc ứng dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý trong các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp để hướng tới mục tiêu phát triển năng lực số và đổi mới phương pháp dạy học.

Tên người có ý kiến, kiến nghị: Vũ Thị Thanh Nga; Phụ trách Phòng Quản lý đào tạo, Trường Cao đẳng Y tế Hải Dương.

Đơn vị trả lời: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

Nội dung trả lời:

Hàng năm, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức các Hội nghị tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho khoảng 200 nhà giáo giáo dục nghề nghiệp/năm, trong đó có bao gồm nội dung chuyên đổi số trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Bên cạnh đó, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thường xuyên cử nhà giáo tham gia các khóa tập huấn do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan chức năng tổ chức. Để tiếp tục nâng cao, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, đề nghị các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hàng năm xây dựng kế hoạch, cử nhà giáo tham gia các khóa đào tạo, tập huấn để đảm bảo chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

Trên đây là báo cáo tổng hợp ý kiến và trả lời các ý kiến, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh phục vụ cho Hội nghị tiếp xúc, đối thoại của đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ và đồng chí Phó Bí thư - Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy; (*để báo cáo*)
- Thường trực HDND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy; Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, Hiền (7).

CHỦ TỊCH**Triệu Thế Hùng**

